

NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

BÁO CÁO THU NHẬP, CHI PHÍ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 62/2016/TT-BTC ngày 15/4/2016 của Bộ Tài chính)

Chỉ tiêu	Số dư đầu kỳ	Số phát sinh trong kỳ		Số dư cuối kỳ
		PS nợ	PS có	
A. THU NHẬP				
I. Thu về hoạt động tín dụng				
1. Thu lãi cho vay				
2. Thu khác về hoạt động tín dụng				
II. Thu dịch vụ thanh toán và ngân quỹ				
1. Thu lãi tiền gửi				
2. Thu từ dịch vụ thanh toán				
3. Thu từ dịch vụ ngân quỹ				
III. Thu từ các hoạt động khác				
1. Thu từ tham gia thị trường tiền tệ				
2. Thu từ nghiệp vụ nhận ủy thác đại lý				
3. Thu từ các dịch vụ khác				
IV. Thu cấp bù chênh lệch và phí do NS cấp				
B. CHI PHÍ				
I. Chi về huy động vốn				
1. Chi trả lãi tiền gửi				
2. Chi trả lãi tiền vay				

3. Chi trả lãi phát hành giấy tờ có giá				
4. Chi phí khác				
II. Chi dịch vụ thanh toán và ngân quỹ				
1. Chi về dịch vụ thanh toán				
2. Cước phí bưu điện mạng viễn thông				
3. Chi về ngân quỹ				
4. Các Khoản chi dịch vụ khác				
III. Chi hoạt động khác				
1. Chi về tham gia thị trường tiền tệ				
2. Chi về các dịch vụ khác				
IV. Chi trả phí dịch vụ ủy thác, hoa hồng cho tổ chức, cá nhân				
V. Chi về tài sản				
1. Khấu hao TSCĐ				
2. Bảo dưỡng sửa chữa tài sản				
3. Công cụ lao động				
4. Chi bảo hiểm tài sản				
5. Chi thuê tài sản				
VI. Chi cho nhân viên				
1. Chi lương và phụ cấp lương				
2. Chi khác về lương				
3. Chi thù lao cho cán bộ xã phường				
4. Chi thù lao HĐQT, phụ cấp ban đại diện HĐQT, Ban kiểm soát				

5. Chi trang phục giao dịch và BHLĐ				
6. Chi trợ cấp thôi việc				
VII. Chi nộp thuế và các Khoản lệ phí				
1. Chi nộp thuế				
2. Chi nộp lệ phí				
VIII. Chi hoạt động quản lý, công vụ				
1. Chi vật liệu giấy tờ in				
2. Chi công tác phí				
3. Chi đào tạo huấn luyện nghiệp vụ				
4. Chi NCKH, sáng kiến				
5. Chi bưu phí và điện thoại				
6. Chi xuất bản tài liệu, tuyên truyền				
7. Chi mua tài liệu, sách báo.				
8. Chi cho các hoạt động đoàn thể				
9. Các Khoản chi lễ tân, khánh Tiết, hội nghị				
10. Chi khác				
IX. Chi chênh lệch tỷ giá và trích lập dự phòng				
1. Chi chênh lệch tỷ giá hối đoái				
2. Chi lập quỹ dự phòng rủi ro tín dụng				
X. Chi phí khác				
C. CHÊNH LỆCH THU CHI				

NGƯỜI LẬP BIỂU

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Ngày tháng năm
TỔNG GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

Nguồn: Thông tư 62/2016/TT-BTC